

Phụ lục XV
BÁO CÁO KẾT QUẢ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU/CHỨNG CHỈ QUỸ/CHỨNG QUYỀN CÓ
BẢO ĐẢM CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
BIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Số: 1801/BC-KQDGCP

Hải Phòng, ngày 18 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO -
Kết quả giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm của người
nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán;
- Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức: **VŨ CHÂU THÀNH**
- Quốc tịch: **VIỆT NAM**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp:

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có) và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:(nêu rõ lý do):

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch:

Họ và tên người nội bộ:

- Quốc tịch:
 - Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước:
 - Địa chỉ thường trú:
 - Điện thoại liên hệ: Fax: Email:
 - Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch:
 - Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ:
 - Mối quan hệ giữa người có liên quan với cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch:
 - Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ:
3. Mã chứng khoán giao dịch: VOS
Mã chứng khoán cơ sở đối với chứng quyền có bảo đảm:
4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3:
5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 0 cổ phiếu
Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 4) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm (đối với chứng quyền có bảo đảm):
6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng:
- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng): MUA
 - Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/: 50.000 cổ phiếu :
7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi): 0 cổ phiếu
- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi): KHÔNG THỰC HIỆN ĐƯỢC GIAO DỊCH MUA CỔ PHIẾU ĐÃ ĐĂNG KÝ VÌ LÝ DO CÁ NHÂN
 - Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch: 0 cổ phiếu
8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá): 0 vnd
Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) đã giao dịch:
9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch:
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan: 0 cổ phiếu, tỷ lệ: 0%

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*:

11. Phương thức giao dịch:

12. Thời gian thực hiện giao dịch: đăng ký thực hiện giao dịch từ 16/9/2021 đến ngày 15/10/2021

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký): Không thực hiện giao dịch vì lý do cá nhân

Nơi nhận:

-Nơi trên;

-Lưu: cá nhân.